

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện công tác nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị
và hành chính công Quý I/2025**

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

1. Tham gia của người dân ở cấp cơ sở

1.1. Tri thức của công dân

Xác định rõ công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước ở địa phương là nhiệm vụ quan trọng để nâng cao tri thức của người dân ở cơ sở, đồng thời để công khai, minh bạch, dân chủ việc ra các quyết định ở địa phương.

Để nâng cao tri thức của người dân; UBND xã thực hiện tốt công tác tuyên truyền về các quy định của nhà nước về bầu cử để người dân nắm rõ về nghĩa vụ, trách nhiệm của mình trong việc tham gia bầu cử chức danh trưởng thôn nhiệm kỳ 2022-2025 trên địa bàn xã như: Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Thông tư 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 về thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 về thôn, tổ dân phố; Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 về Hướng dẫn thi hành các Điều 11, 14, 16, 22 và 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 26/10/2018 của Tỉnh ủy Hưng Yên về việc thực hiện chủ trương Bí thư Chi bộ đồng thời là Trưởng thôn, khu phố; Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động và tiêu chí phân loại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Qua đó nhân dân trong xã nắm được các quy định pháp luật về bầu cử.

1.2. Cơ hội tham gia bầu cử

Để nâng cao vai trò, trách nhiệm cũng như cơ hội của người dân tham gia vào các tổ chức chính trị, xã hội; các câu lạc bộ tự thành lập trên địa bàn xã; Đảng ủy, HĐND, UBND xã thường xuyên chỉ đạo làm tốt công phát triển hội viên, đoàn viên tại các hội đoàn thể của địa phương, tạo điều kiện để các câu lạc bộ tự thành lập được thuận lợi trong hoạt động để nâng cao số lượng người dân được tham gia.

Dân số xã Hòa Phong hiện nay là 10.295 người, số lượng người dân tham gia vào các tổ chức chính trị xã hội của xã chiếm tỷ lệ lớn trên tổng dân số của xã cụ thể như sau:

- Hội Nông dân: 1.056 hội viên;
- Hội CCB: 507 hội viên;
- Hội Phụ nữ: 1.578 hội viên;
- Đoàn thanh niên: 172 đoàn viên;
- Hội NCT: 1.712 hội viên.

Ngoài ra địa phương còn có các tổ chức hội như Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học; các Câu lạc bộ như CLB Trợ giúp pháp lý; Câu lạc bộ Phòng, chống bạo lực gia đình; Câu lạc bộ Phụ nữ với pháp luật; Câu lạc bộ Cựu Quân nhân; Đội công tác xã hội tình nguyện; các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao với hàng trăm hội viên tham gia.

1.3. Chất lượng bầu cử và tham gia bầu cử

Cuộc bầu cử Trưởng thôn trên địa bàn xã Hòa Phong nhiệm kỳ 2025 - 2027 được triển khai nghiêm túc trên cơ sở Luật Dân chủ cơ sở; Quy chế tổ chức, hoạt động và tiêu chí phân loại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Chỉ thị số 31-CT/TU và Đề án số 10 của Tỉnh ủy tỉnh Hưng Yên về thực hiện chủ trương Bí thư Chi bộ đồng thời là Trưởng thôn, tổ trưởng dân phố. Qua quy trình giới thiệu người ứng cử cũng như công tác hiệp thương đã có 07/07 thôn có 01 người tham gia ứng cử Trưởng thôn đều là Bí thư Chi bộ đương nhiệm tại các thôn.

Để chuẩn bị tốt cho công tác bầu cử; UBND xã đã phối hợp với các thôn rà soát danh sách hộ trên địa bàn xã trên cơ sở nhân hộ khẩu do Công an xã đang trực tiếp quản lý để lập danh sách cử tri đảm bảo chặt chẽ và được niêm yết công khai trước thời gian bầu cử theo đúng quy định của pháp luật. Người dân tham gia bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu kín với cử tri đại diện hộ gia đình. Kết quả bầu cử được thông báo rộng rãi trên hệ thống truyền thanh của xã và được niêm yết công khai tại nhà văn hóa các thôn.

Công tác bầu cử tại địa phương được triển khai tổ chức thực hiện công khai, dân chủ, đúng luật, đảm bảo tính dân chủ trong bầu cử, qua đó cuộc bầu cử đã thành công tốt đẹp, tạo niềm tin trong nhân dân góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong những năm qua; tỷ lệ cử tri tham gia bầu cử chức danh trưởng thôn đạt 95%.

1.4. Đóng góp tự nguyện

Đảng ủy, HĐND, UBND xã thực hiện nghiêm túc chủ trương chỉ đạo các thôn khi triển khai thực hiện việc đóng góp tự nguyện phục vụ xây dựng, cải tạo, nâng cấp một số công trình công cộng tại địa phương đảm bảo tính công khai, dân chủ, minh bạch; chủ trương xây dựng công trình và mức đóng góp được bàn bạc thống nhất thông qua chi bộ Đảng, hội nghị nhân dân, được báo cáo xin chủ trương từ Đảng ủy, UBND xã.

Quý I/2025, các thôn trong xã không tổ chức xây dựng và thu, đóng góp tự nguyện từ người dân.

Quý I/2025, UBND xã không thực hiện thu các khoản đóng góp của người dân trong việc xây dựng các công trình công cộng tại xã.

Việc lấy ý kiến đóng góp của người dân trong việc xây mới, tu sửa trong quá trình thiết kế các công trình tại xã được UBND xã triển khai thực hiện đảm bảo công khai, dân chủ, người dân được tham gia ý kiến trực tiếp với UBND xã về các nội dung trong việc thiết kế xây mới hoặc tu sửa các công trình công cộng của xã.

Quý I/2025, UBND xã không thực hiện thu các khoản đóng góp để thực hiện đưa vào sổ ghi chép của xã.

Thực hiện Luật Dân chủ ở cơ sở; Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát cộng đồng của xã đã cơ bản phát huy tốt vai trò của mình trong tham gia thực hiện giám sát các hoạt động của Đảng, chính quyền ở địa phương. Quý I/2025, Ban thanh tra nhân dân đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ trong việc giám sát cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm ở địa phương trong việc thực hiện chính sách, pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo...

2. Công khai minh bạch trong việc ra quyết định

2.1. Tiếp cận thông tin

UBND xã luôn tạo điều kiện cho người dân đến tìm kiếm thông tin về chính sách pháp luật; Tủ sách pháp luật của xã được bố trí tại phòng một cửa của UBND xã tạo điều kiện thuận lợi để phục vụ nhân dân; các thôn đều có tủ sách pháp luật để đáp ứng nhu cầu tìm kiếm thông tin của nhân dân.

Cán bộ, công chức của xã, các tuyên truyền viên pháp luật của xã thực hiện tốt vai trò tuyên truyền, phổ biến pháp luật, trực tiếp tuyên truyền, giải thích với người dân thông qua tiếp công dân, giải quyết TTHC tại trụ sở UBND xã cũng như tuyên truyền với người dân tại nơi cư trú.

2.2. Công khai minh bạch danh sách hộ nghèo

100% danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo được công khai sau khi rà soát.

Thực hiện các quy trình điều tra, rà soát, và công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã; ngay khi nhận kế hoạch điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của cấp trên; UBND xã chủ động ban hành Quyết định kiện toàn BCD rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã đồng thời xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai nhiệm vụ điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; phân công cán bộ chuyên môn, điều tra viên tham gia tập huấn nghiệp vụ điều tra, rà soát do cấp trên tổ chức;

Cán bộ chuyên môn của xã cùng các điều tra viên chủ động phối hợp với các thôn thực hiện việc điều tra, rà soát theo quy định đồng thời giao cho các thôn tổ chức hội nghị nhân dân để thông qua danh sách và gửi về BCD xã.

Công tác điều tra, rà soát, được thực hiện đảm bảo công khai, dân chủ, đúng đối tượng; ngay sau khi có kết quả họp rà soát của BCD giảm nghèo xã; danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo được niêm yết công khai ở các thôn, tại trụ sở UBND xã và trình danh sách lên cấp trên đề nghị phê chuẩn. Căn cứ danh sách được cấp trên phê chuẩn; chủ tịch UBND xã cấp GCN hộ nghèo theo quy định.

2.3. Công khai minh bạch thu, chi ngân sách cấp xã/phường

UBND xã thực hiện nghiêm việc quyết toán thu, chi ngân sách xã trình

HĐND thông qua, thực hiện việc công khai quyết toán thu, chi ngân sách theo đúng quy định tại Thông tư 343/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính, hàng năm, báo cáo tài chính công khai của xã được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã.

Kỳ họp thứ Mười - HĐND xã tổ chức được phát thanh trực tiếp trên hệ thống loa truyền thanh của xã trong quá trình diễn ra kỳ họp được nhân dân trong xã đánh giá cao.

2.4. Công khai minh bạch Quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất; giá bồi thường thu hồi đất

Việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được thực hiện đúng theo quy định của Pháp luật. Sau khi quy hoạch được phê duyệt UBND xã tiến hành công khai tại trụ sở UBND xã và tại nhà văn hóa các thôn theo từng nội dung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Việc tổ chức lấy ý kiến, tiếp thu ý kiến của người dân trong việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của xã. Căn cứ vào nhu cầu sử dụng đất của xã, thị xã của tỉnh. UBND xã tiến hành khảo sát, đánh giá việc sử dụng đất theo từng giai đoạn sau đó lấy ý kiến của nhân dân tại các khu dân cư có các công trình, vị trí quy hoạch từ đó có những điều chỉnh cho phù hợp trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt... Khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt tiến hành công khai theo quy định.

Chính quyền địa phương thực hiện tốt việc tiếp thu ý kiến của người dân vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất qua đó xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở địa phương sát với tình hình thực tế, tạo thuận lợi về phát triển kinh tế xã hội cho nhân dân.

Việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tạo điều kiện rất thuận lợi cho nhân dân bởi khi nhân dân nắm được nội dung quy hoạch từ đó có điều chỉnh trong sản xuất, kinh doanh cũng như hoạch định cho phát triển kinh tế của hộ gia đình trong thời gian tới.

Đánh giá việc triển khai thu hồi đất trên địa bàn xã về các nội dung:

- Giá đền bù đất so với giá thị trường: Thấp hơn so với giá thị trường, đặc biệt là đất ở.

- Việc thông báo cụ thể mục đích sử dụng đất thu hồi được triển khai thực hiện đến nhân dân theo đúng quy định của nhà nước.

- Việc sử dụng đất thu hồi so với mục đích quy hoạch ban đầu: Được thực hiện đúng theo quy hoạch được phê duyệt không có trường hợp nào sử dụng sai mục đích.

3. Trách nhiệm giải trình với người dân

3.1. Mức độ và hiệu quả tương tác với các cấp chính quyền

100% người dân có thắc mắc đã liên hệ với trưởng thôn để giải quyết vấn đề.

Để điều hành hoạt động có hiệu quả giữa cán bộ, công chức xã và trưởng thôn; ngay từ đầu nhiệm kỳ, UBND xã đã xây dựng quy chế hoạt động nêu rõ vai trò trách nhiệm của cán bộ, công chức và trưởng thôn trong việc thực hiện

nhệm vụ của mình đặc biệt chú trọng tới ý thức, trách nhiệm khi tương tác với nhân dân. Qua làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với đội ngũ công chức xã, đội ngũ trưởng thôn trên địa bàn xã về ý thức công vụ, về trách nhiệm trước nhân dân, đặc biệt trong điều kiện cả hệ thống chính trị cùng vào cuộc để đẩy mạnh cải cách hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước qua đó mọi khúc mắc của trưởng thôn, cán bộ công chức xã đối với người dân đều được giải quyết hài hòa đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân trong xã.

3.2. Giải đáp khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân

Số lượng người dân khiếu nại, tố cáo cán bộ, công chức lên chính quyền: Không có

Quý I/2025, UBND xã tiếp nhận 02 đơn đề nghị qua tiếp công dân; 01 phiếu chuyển đơn do cấp trên chuyển về (đã giải quyết xong 03 đơn), 01 ý kiến trực tiếp của công dân kết quả đã giải quyết xong.

3.3. Tiếp cận dịch vụ tư pháp

Người dân được tiếp cận, hướng dẫn, giải quyết kịp thời, đúng hạn các TTHC tại bộ phận một cửa; ngoài ra được tiếp cận kịp thời về hướng dẫn, phổ biến, tuyên truyền pháp luật, được tư vấn về trợ giúp pháp lý kịp thời. Quý I/2025, xã Hòa Phong không có trường hợp vượt quá khả năng trợ giúp pháp lý phải đề nghị hỗ trợ từ trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh.

4. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công

4.1. Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền

Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách; UBND xã đã chủ động mở các tài khoản tại KBNN thị xã; toàn bộ các nguồn thu theo quy định của pháp luật tại xã được nộp về quản lý tại KBNN thị xã. Quỹ của UBND xã không để tiền mặt, mọi hoạt động thu, chi đều được hoạch toán thông qua KBNN; qua đó địa phương đã làm tốt công tác kiểm soát công quỹ của chính quyền.

Các loại phí, lệ phí TTHC tại địa phương được niêm yết công khai để nhân dân nắm rõ khi giao dịch tại UBND xã; Mặt khác lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ, tăng cường công tác kiểm tra giám sát hoạt động của các bộ phận qua đó trong những năm qua, tại UBND xã không có hiện tượng cán bộ, công chức thu thêm tiền ngoài quy định trong việc giải quyết TTHC của người dân (*như cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy phép xây dựng, giải quyết TTHC...*)

Để ngăn chặn hiện tượng cán bộ, công chức thu thêm tiền ngoài quy định trong việc giải quyết yêu cầu của người dân (*như cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy phép xây dựng...*), các cơ quan nhà nước cần làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cán bộ, công chức; nêu cao vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu; có cơ chế giám sát phù hợp, quyết liệt xử lý khi có dấu hiệu vi phạm.

4.2. Kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công

Để làm tốt công tác kiểm soát tham nhũng trong cung ứng các dịch vụ công; UBND xã chủ động thực hiện việc niêm yết công khai các TTHC, Biểu thu lệ phí, Nội quy tiếp công dân và giải quyết công việc hành chính theo cơ chế một cửa tại phòng tiếp nhận và trả kết quả theo quy định. Thiết lập các loại sổ sách theo dõi về giải quyết TTHC tại UBND xã. Các loại phí, lệ phí được thu và nộp về KBNN theo quy định.

4.3. Công bằng trong tuyển dụng vào khu vực công

Công tác bầu, bổ nhiệm, kiện toàn, bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức của hệ thống chính trị ở địa phương luôn được Đảng ủy, HĐND, UBND xã thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy trình; công tác quy hoạch các chức danh từ cấp chi bộ, các hội đoàn thể đến các chức danh chủ chốt trong hệ thống chính trị được thực hiện đúng hướng dẫn của trên, các chức danh đều được công khai để cán bộ, đảng viên và nhân dân biết qua đó tạo được sự tin tưởng vào sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền xã.

UBND xã không có tình trạng phải đưa tiền “lót tay” để xin được việc làm trong cơ quan nhà nước; không có việc sử dụng mối quan hệ cá nhân với người có chức quyền để xin vào làm việc trong cơ quan nhà nước.

4.4. Quyết tâm chống tham nhũng

Trong thời gian qua, xã Hòa Phong không có người dân tố cáo bị vùi vĩnh hồi lộ trong quá trình giải quyết TTHC.

Giải pháp ngăn chặn cán bộ, công chức vùi vĩnh đòi hỏi lộ trong quá trình thực thi công vụ: Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ; công khai các khoản phí, lệ phí; đưa các nội dung về phòng chống tham nhũng vào đánh giá thi đua hàng năm đối với cán bộ, công chức; xử lý kiên quyết, nghiêm túc các vụ việc xảy ra.

Công tác tuyên truyền Luật Phòng chống tham nhũng: Đưa nội dung tuyên truyền Luật Phòng chống tham nhũng vào Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật hàng năm của địa phương; thường xuyên quán triệt các nội dung cơ bản của Luật đến toàn thể cán bộ, công chức của xã đồng thời viết bài về phòng chống tham nhũng tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống truyền thanh của địa phương để toàn thể nhân dân nắm được.

Các trường hợp cán bộ, công chức bị tố cáo vì hành vi đòi hỏi hối lộ: Trong những năm qua địa phương không có trường hợp vi phạm bị tố cáo.

5. Thủ tục hành chính

5.1. Cung ứng dịch vụ chứng thực, xác nhận

Báo cáo số lượng hồ sơ TTHC lĩnh vực chứng thực, xác nhận của chính quyền xã Quý I/2025, tính đến ngày 10/3/2025.

- + Lĩnh vực chứng thực: 398 bản;
- + Lĩnh vực Hộ tịch: 94 hồ sơ;
- + Lĩnh vực Bảo trợ: 84 hồ sơ;
- + Lĩnh vực Người có công: 3 hồ sơ.

Đánh giá chất lượng dịch vụ chứng thực, xác nhận của chính quyền xã:

- Bộ phận một cửa UBND xã gồm 05 công chức (*Văn phòng, Địa chính, Tư pháp - Hộ tịch, LĐTB&XH*) thực hiện nhiệm vụ giải quyết, hướng dẫn TTHC cho công dân.

- Căn cứ các quy định của nhà nước về các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền cấp xã; UBND xã thực hiện việc niêm yết công khai tại phòng tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã.

- UBND xã bố trí cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết TTHC đảm bảo đúng chuyên ngành theo chuẩn cán bộ, công chức cấp xã.

** Giải pháp cải thiện thái độ của công chức đối với người dân:*

- Lãnh đạo UBND xã chỉ đạo đưa nội dung CCHC, giải quyết TTHC, công tác kiểm soát, rà soát TTHC hàng năm vào chỉ tiêu thi đua của đơn vị để đánh giá kịp thời chất lượng hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức của đơn vị, qua đó nâng cao chất lượng của cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC, rà soát TTHC và giải quyết TTHC của UBND xã. Tăng cường chỉ đạo các bộ phận chuyên môn của UBND xã tiếp tục thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo nhanh gọn, kịp thời, đúng quy định của pháp luật;

** Giải pháp đơn giản thủ tục giấy tờ cho người dân:*

- Cán bộ, công chức tham gia giải quyết TTHC tại xã chủ động, tích cực nâng cao kiến thức nghiệp vụ; phân công cán bộ, công chức thường trực tiếp công dân, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo 8 giờ/ngày và 5 ngày/tuần, đảm bảo việc khi công dân cần phải có bộ phận tiến hành giải quyết. Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin vào công tác tiếp nhận và giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa của UBND xã từ đó tạo thuận lợi cho người dân tham gia giao dịch hành chính tại địa phương.

** Giải pháp ngăn ngừa cán bộ, công chức thu các khoản phí ngoài quy định.*

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ cho CBCC làm nhiệm vụ tiếp công dân và giải quyết TTHC; nghiêm cấm việc gây phiền hà, sách nhiễu đối với nhân dân. Kiên quyết xử lý nặng hành vi thu các khoản phí ngoài quy định nếu có.

** Giải pháp xử lý việc trả kết quả không đúng hẹn:* Quý I/2025, UBND xã không có hồ sơ trả trễ hẹn.

5.2. Dịch vụ cấp Giấy phép xây dựng

Căn cứ các quy định của pháp luật cũng như hướng dẫn của cấp trên, UBND xã đã chủ động triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng để cho nhân dân nắm được và từng bước triển khai thực hiện; từ ngày 16/12/2024 đến ngày 10/3/2025 UBND xã đã hoàn thiện hồ sơ và đề nghị cấp có thẩm quyền cấp được 4 giấy phép xây dựng theo quy định.

5.3. Dịch vụ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Căn cứ chức năng thẩm quyền được giao cũng như các quy định của nhà nước về cấp GCN QSD đất lần đầu, cấp đổi điều chỉnh GCN QSD đất; cấp GCN QSDĐ Nông nghiệp, UBND xã đã thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận hồ sơ và trình tự thực hiện đảm bảo theo quy định về TTHC trong lĩnh vực đất đai do UBND tỉnh quy định.

Đối với các hồ sơ cấp đổi GCN QSD đất; căn cứ các loại hồ sơ thực tế của người dân, UBND xã giao cán bộ chuyên môn kiểm tra tham mưu xác nhận trong đơn xin cấp đổi những điều chỉnh về thay đổi thông tin cá nhân của công dân (*nếu có*) để chuyển về VP đăng ký đầy đủ thực hiện các bước theo quy định.

UBND xã thường xuyên làm tốt công tác phối hợp, đôn đốc, nắm bắt tình hình đối với các hồ sơ đã chuyển qua đó góp phần đẩy nhanh tiến độ cấp GCN QSD đất để trả kết quả cho người dân.

Quý I/2025, Công chức chuyên môn của UBND xã tiếp tục hoàn thiện hồ sơ xử lý đất dôi dư, xen kẹt, đất có nguồn gốc giao trái thẩm quyền trình cấp có thẩm quyền xử lý và cấp GCN theo quy định.

5.4. Dịch vụ hành chính cấp xã/phường

100% người dân đi làm thủ tục hành chính tại UBND xã không phải đi qua nhiều “cửa” để làm xong thủ tục hành chính.

Đánh giá chất lượng dịch vụ hành chính của UBND xã: Quý III/2024, UBND xã đã thực hiện tiếp nhận trên 579 TTHC các loại; 100% số thủ tục tiếp nhận được giải quyết đúng thời gian theo quy định của pháp luật. UBND xã triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình một cửa, một cửa liên thông điện tử trên cơ sở hệ thống phần mềm một cửa do UBND tỉnh triển khai với 100% hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trên hệ thống một cửa điện tử.

6. Cung ứng dịch vụ công

6.1. Dịch vụ y tế công lập

Do làm tốt công tác tuyên truyền, vận động và phối hợp với BHXH thị xã trong việc cấp BHYT cho người dân; tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn xã đạt khoảng 94,5%.

Công tác tuyên truyền về tác dụng của thẻ bảo hiểm y tế được địa phương thường xuyên tuyên truyền phổ biến trên hệ thống truyền thanh của xã, trong các nhà trường trên địa bàn, qua đó góp phần không nhỏ trong việc nâng cao tỷ lệ người dân có BHYT ở địa phương.

Thực hiện nghiêm Chương trình tiêm chủng quốc gia; UBND xã chỉ đạo Trạm y tế xã làm tốt việc tiêm chủng cho trẻ trong độ tuổi; 100% số trẻ dưới 6 tuổi trên địa bàn được tiêm chủng định kỳ đầy đủ các loại vắc xin theo quy định.

- Tỷ lệ người nghèo được hỗ trợ để mua bảo hiểm y tế: 100%
- Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được khám chữa bệnh miễn phí: 100%

6.2. Dịch vụ giáo dục tiểu học công lập

* Quy mô trường, lớp, học sinh

Năm học 2024 - 2025; trường Tiểu học Hòa Phong có 24 lớp với 909 học sinh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường có 35 người, trong đó 32 giáo viên đứng lớp, 03 cán bộ quản lý và 02 nhân viên nghiệp vụ.

Trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia; cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường cơ bản đảm bảo việc dạy và học của thầy, trò nhà trường có 24 phòng học và 02 phòng chức năng.

6.3. Cơ sở hạ tầng căn bản

Hiện nay lưới điện hạ áp của xã đã được bàn giao về ngành điện quản lý; 100% hộ dân được dùng điện an toàn;

100% các tuyến đường, ngõ xóm được bê tông hóa. Các tuyến đường ra đồng được cứng hóa cơ bản đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp của nhân dân.

7/7 thôn trên địa bàn xã có các tổ vệ sinh làm tốt nhiệm vụ thu gom rác thải.

Địa phương tạo điều kiện để đơn vị cung cấp nước sạch xây dựng hạ tầng cung cấp nước máy cho người dân; đến nay trên 75% hộ dân trên địa bàn xã sử dụng nước máy; số còn lại được sử dụng nước hợp vệ sinh từ nguồn nước mưa, nước giếng khoan đã qua hệ thống bể lọc, không có hộ dân phải sử dụng nước chưa hợp vệ sinh.

6.4. An ninh, trật tự khu dân cư

UBND xã thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nhân dân trong chấp hành pháp luật. Triển khai sâu rộng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Lực lượng Công an xã chủ động xây dựng các kế hoạch đấu tranh phòng ngừa, trấn áp các loại tội phạm, triển khai bảo vệ an ninh trật tự trong dịp lễ, tết cũng như các sự kiện chính trị của địa phương qua đó tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã được giữ vững, số vụ việc vi phạm pháp luật giảm, tình hình an ninh chính trị, an ninh nông thôn ổn định.

Lực lượng Công an địa phương thực hiện nghiêm túc công tác nắm tình hình, quản lý đối tượng hình sự, đối tượng tệ nạn xã hội... cũng như sự quyết liệt trong phòng, chống tội phạm ở địa phương, do đó tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã luôn được đảm bảo. Lực lượng Công an xã chủ động phối hợp với cơ quan chức năng cấp trên xử lý kịp thời các vụ việc, không để tồn đọng kéo dài.

7. Quản trị môi trường

7.1. Nghiêm túc trong bảo vệ môi trường

Trong thời gian vừa qua, qua nắm bắt tình hình cũng như thực trạng tại xã, UBND xã không phát hiện dấu hiệu các cơ sở sản xuất, kinh doanh tại địa phương vi phạm về bảo vệ môi trường.

7.2. Chất lượng không khí

Trong những năm qua; xã Hòa Phong là địa phương có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh; tuy nhiên Đảng ủy, HĐND, UBND luôn quan tâm đến công tác VSMT, thường xuyên chỉ đạo các thôn, cán bộ chuyên môn của UBND xã làm

tốt công tác phát hiện, đôn đốc, nhắc nhở, xử lý kịp thời các cơ sở sản xuất, kinh doanh có dấu hiệu gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm không khí. Đồng thời luôn quan tâm đến công tác bảo vệ cây xanh, trồng cây xanh hàng năm. Do đó, có thể đánh giá địa xã Hòa Phong không có tình trạng ô nhiễm không khí; chất lượng không khí, khói bụi cơ bản đáp ứng tốt môi trường sống của người dân.

7.3. Chất lượng nguồn nước

Đến nay, trên 75% người dân trong xã đã sử dụng nước sạch, số còn lại đã sử dụng các nguồn nước hợp vệ sinh từ nước mưa, nước giếng khoan đã qua hệ thống bể lọc.

Không có tình trạng người dân sử dụng nguồn nước sông/kênh/rạch để ăn uống, giặt.

Tình trạng nguồn nước từ sông/kênh/rạch tại địa phương chủ yếu bị tác động từ nguồn nước thải sinh hoạt trên địa bàn.

8. Quản trị điện tử

8.1. Tiếp cận và sử dụng cổng thông tin điện tử của chính quyền địa phương

Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên Quý I/2025, UBND xã đã triển khai việc giải quyết TTHC thông qua phần mềm một cửa điện tử do UBND tỉnh triển khai. 100% số hồ sơ TTHC được giải quyết cấp nhật thông qua hệ thống phần mềm một cửa điện tử theo quy định.

Các thông tin, biểu mẫu trên trang thông tin điện tử để giải quyết TTHC đảm bảo đầy đủ, chính xác, đáp ứng nhu cầu giải quyết TTHC của công chức giải quyết hồ sơ và công dân.

8.2. Tiếp cận và sử dụng internet tại địa phương

Qua khảo sát, nắm bắt tình hình địa phương; có thể đánh giá trên địa bàn xã có trên 80% người dân ở địa phương có kết nối internet; sử dụng internet thông qua máy tính, qua điện thoại thông minh, tivi thông minh để tra cứu thông tin, giải trí...

8.3. Phản hồi của chính quyền địa phương trên các trang web của tỉnh

UBND xã không nhận được câu hỏi, yêu cầu của người dân thông qua kênh hỏi đáp trực tuyến trên cổng thông tin điện tử của Tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên; đặc biệt với sự cố gắng của tập thể cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự chung tay góp sức của các ban ngành đoàn thể xã trong công tác tuyên truyền vận động đối với nhân dân; nhiệm vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả chỉ số quản trị hành chính công (chỉ số PAPI) trên địa bàn xã có nhiều chuyển biến được cấp trên cũng như nhân dân trong xã ghi nhận và đánh giá tích cực.

UBND xã đã triển khai thực hiện tốt các giải pháp, đặc biệt là triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; qua đó người dân được tham gia thường

xuyên, thuận lợi trong việc tham gia đóng góp ý kiến trong xây dựng chính quyền, được tham gia ý kiến trong nhiều công việc của địa phương; được giám sát các hoạt động của chính quyền;

Hoạt động của chính quyền địa phương luôn được công khai, minh bạch qua đó tạo được sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân.

Lãnh đạo chính quyền địa phương luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác dân vận, chủ động đối thoại, giải trình với người dân; Triển khai làm tốt công tác kiểm soát tham nhũng trong khu vực công trên địa bàn xã; Tập trung chỉ đạo quyết liệt trong cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và cung ứng dịch vụ công đảm bảo đúng quy định, nhanh gọn, tránh phiền hà để người dân đi lại nhiều lần.

2. Hạn chế

- Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả chỉ số quản trị hành chính công (chỉ số PAPI) trên địa bàn xã vẫn còn gặp một số tồn tại, vướng mắc như:

- Trong triển khai, thực hiện chế dân chủ ở cơ sở còn có một số cán bộ và người dân chưa hiểu hết quyền và trách nhiệm của mình trong thực thi pháp luật.

- Hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tại địa phương hiệu quả chưa cao.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VÀ PHƯƠNG HƯỚNG

1. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị các cấp tiếp tục hướng dẫn nghiệp vụ tuyên truyền về Quy chế dân chủ để địa phương thực hiện tốt hơn nữa công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt Luật Dân chủ ở cơ sở, đồng thời quan tâm hỗ trợ việc tập huấn nghiệp vụ về cung ứng dịch vụ công, kiểm soát thủ tục hành chính cho cán bộ, công chức tham gia thực hiện việc giải quyết TTHC tại cơ sở.

Quan tâm chỉ đạo quyết liệt trong công tác bảo vệ môi trường, đầu tư bổ sung cơ sở vật chất về công nghệ thông tin để đáp ứng nhu cầu phát triển về ứng dụng CNTT trong hoạt động điều hành, trong giải quyết TTHC của cơ quan hành chính nhà nước trong giai đoạn mới.

2. Phương hướng nhiệm vụ

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, công khai, minh bạch nội dung khảo sát chỉ số PAPI đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người dân để người dân tham gia phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Tăng cường các giải pháp kiểm soát thủ tục hành chính, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các bộ phận thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định; chủ động rà soát các thủ tục hành chính để cập nhật và áp dụng kịp thời tại địa phương.

Thực hiện tốt các giải pháp về phòng, chống tham nhũng, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung chỉ đạo các ban ngành đoàn thể, lực lượng công an xã trong việc triển khai thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ trên địa bàn.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt

động điều hành, trong giải quyết TTHC từng bước xây dựng chính quyền điện tử theo kế hoạch của cấp trên.

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền các nội dung của Chỉ số PAPI, đồng thời đưa tin, bài phản ánh về kết quả triển khai thực hiện đến nhân dân biết để tích cực hưởng ứng và kiểm tra, giám sát.

Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính kịp thời phát hiện và đề xuất xử lý nghiêm các cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện và hành vi tiêu cực, những nhiều trong thực thi công vụ.

Trên đây là báo cáo công tác nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI) Quý I/2025 của UBND xã Hòa Phong; rất mong sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp, các ngành để xã Hòa Phong thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã Mỹ Hòa;
- Phòng Nội vụ thị xã;
- TT Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Đình Đỉnh